TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	*Nghi Xuân, ngày 28 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm: 1989

Bị đơn: Anh Trần Đức T, sinh năm: 1988

Các đương sự có địa chỉ: Tổ dân phố An M, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Trần Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Trần Đức T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung. Các đương sự thống nhất: Anh Trần Đức T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con chung Trần Thị Mai Ph, sinh ngày 30/9/2011 và Trần Minh Hiếu, sinh ngày 20/12/2014, chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Minh Q, sinh ngày 04/4/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện nộp150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011905 ngày 16/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND TT Tiên Điền, Nghi Xuân, HT (GCNKH số 34 ngày 07/12/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ ĐÓNG DẤU)

Phạm Huy Bình